

BÁO CÁO
SƠ KẾT CHUYÊN MÔN HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025 -2026

Thực hiện Công văn số 25/VHXX-GD ngày 15/01/2026 của Phòng Văn hóa – Xã hội phường Nam Gia Nghĩa về việc báo cáo số liệu học kỳ I năm học 2025-2026 đối với giáo dục tiểu học; giáo dục trung học cơ sở; thu chi ngân sách nhà nước năm 2025; kiến nghị và đề xuất của các đơn vị sự nghiệp giáo dục

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, trường THCS Nguyễn Bình Khiêm báo cáo sơ kết học kỳ I như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026

I. Việc phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

1. Quy mô mạng lưới trường lớp, học sinh

Khối	Số lớp, số học sinh					
	Số lớp	Tổng số	Nữ	DT	Nữ DT	Khuyết tật
6	8	373	191	14	8	01
7	10	418	211	21	12	01
8	11	485	254	26	16	01
9	9	422	203	21	7	02
Tổng cộng	38	1698	859	82	43	05

2. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

	Số lượng	Nam	Nữ	Dân tộc		Đảng viên
				Tổng số	Nữ	
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên	76	14	62	02	01	43
- Ban Giám hiệu	03	02	01			03
- Giáo viên đứng	68 (hợp	11	57	02	01	38

lớp	đồng 12)					
- Nhân viên	05(01 Bv)	01	04	0		2

Trong đó giáo viên: Trình độ trên đại học: 02 chiếm 2,9 %

Đại học: 62 chiếm 91,2%

Cao đẳng: 04 chiếm 5,9 %

3. CSVC và thiết bị dạy học, học liệu

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng học
18000m ²	2	0	2	48

CSVC: Đủ phòng học cho học sinh học 1 ca

Thiết bị và đồ dùng dạy học các khối 7,8,9 theo chương trình GDPT 2018 chưa được cập mới.

Học liệu cơ bản đáp ứng được yêu cầu: Nhà trường đã xây dựng học liệu số, thư viện số, từ đó giáo viên và học sinh có thể truy cập khai thác tài liệu từ thư viện nhà trường và các nguồn học liệu chính thống.

4. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

4.1. Kết quả đạt được/so sánh với học kỳ 1, năm học 2024-2025

Để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về thụ hưởng giáo dục của xã hội, thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 07/02/2018 về xây dựng trường học trên địa bàn thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa) đạt chuẩn quốc gia đến năm 2020 định hướng đến năm 2030, nhà trường đã được UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào tháng 11/2022. Để duy trì kết quả trên, trong thời gian qua, nhà trường đã nhận được sự quan tâm tạo điều kiện của các cấp, Bên cạnh đó nhà trường làm tốt công tác bảo quản cơ sở vật chất, tham mưu phối hợp với Hội CMHS tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm xanh – sạch – đẹp. Phân công nhiệm vụ phù hợp, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có, xây dựng kế hoạch, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Cơ sở vật chất, thiết bị chưa đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu được quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành

quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông. Nguyên nhân là do quy mô phát triển ngày càng tăng và quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo có yêu cầu cao hơn so với trước đây.

5. Công tác phổ cập giáo dục

3.1. Kết quả đạt được/so sánh với học kỳ 1, năm học 2024-2025

Nhà trường cử giáo viên phụ trách tham gia tập huấn sử dụng phần mềm. Hàng năm triển khai thực hiện công tác PCGD-XMC đúng yêu cầu, kế hoạch của thành phố. Tham gia tập huấn về công tác điều tra, vận động và cập nhật thông tin về PCGD-XMC trên hệ thống quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Năm 2025 phường Nam Gia Nghĩa duy trì đạt chuẩn mức độ 3(*năm 2024 đạt mức độ 3*) về phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Quy mô học sinh tăng nhanh ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý công tác PCGD-XMC.

Điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện và đồ dùng dạy học đã cũ, xuống cấp, cần phải có kế hoạch trang bị, đầu tư vào các năm học tới để đáp ứng nhu cầu dạy và học.

Kinh phí phục vụ cho công tác điều tra, cập nhật, vận hành hệ thống chưa có quy định rõ ràng, khó khăn trong việc chi hỗ trợ kinh phí cho cán bộ phụ trách.

Hiện nay trường thiếu 15 giáo viên theo quy định.

II. Kết quả nâng cao chất lượng giáo dục trung học

1. Kết quả đánh giá hạnh kiểm học sinh trung học

Kết quả đánh giá hạnh kiểm học sinh trung học cơ sở năm học 2025-2026 học sinh đạt hạnh kiểm tốt 1650 em (tỷ lệ 97,20%); học sinh đạt hạnh kiểm khá 47(tỷ lệ 2.74%); Học sinh đạt hạnh kiểm đạt 01 (tỷ lệ 0.06%) Không có học sinh xếp loại chưa đạt.

2. Kết quả đánh giá học lực học sinh trung học (so sánh tỷ lệ học sinh đạt học lực Tốt, khá, chưa đạt với học kỳ 1, năm học 2024-2025).

Kết quả đánh giá học lực học sinh trung học cơ sở năm học 2025-2026. Học sinh đạt học lực tốt có 584 (tỷ lệ 34,4 %) **tăng 10,7 %** so với năm học 2024-2025; học sinh đạt học lực Khá 700 (tỷ lệ 41,2 %) **tăng 2,9 %** so với năm học 2024-2025 ; học sinh đạt học chưa đạt 70 (tỷ lệ 4,1 %) **giảm 3,6%** so với năm học 2024-2025 .

3. Tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động

chuyên môn trong trường trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Nhà trường đã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo tới CB-GV-NV và tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch đề ra. Tiếp tục Chỉ đạo thực hiện tốt phong trào thi đua “Hai tốt” và hoàn thành chương trình đúng tiến độ.

Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn và tổ chuyên môn tổ chức thực hiện nghiêm túc Công văn số 668/UBND-VHXX ngày 12/9/2025 của Ủy ban Nhân dân phường Nam Gia Nghĩa về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2025- 2026.

Năm học 2025-2026 nhà trường xây dựng, thực hiện kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần thực học, trong đó: học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần, đảm bảo thời gian theo biên chế năm học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I.

3.1. Tình hình và kết quả triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đến toàn thể giáo viên.

Đầu năm học chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa hiện hành, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu; không dạy những nội dung, bài tập, câu hỏi trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; tuyệt đối không dạy những nội dung ngoài sách giáo khoa. Căn cứ chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, lựa chọn các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành tương ứng với chủ đề đó để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp của từng môn học hoặc liên môn; từ đó, xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Cử giáo viên tham gia tập huấn tại Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng và tập huấn lại về Tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên. Những vấn đề mới về kiểm tra đánh giá phẩm chất, năng lực của học sinh và những quy định cụ thể tại Thông tư

số 22/2021/TT- BGDĐT đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét (*Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp*).

- Xây dựng đề kiểm tra định kì sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa trong môn Ngữ văn, bồi dưỡng giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Đẩy mạnh hoạt động giáo dục STEM trong trường học, nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học có lồng ghép chương trình giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT; Kết quả có 02 sản phẩm đăng ký dự thi cấp tỉnh trong đó có 01 sản phẩm lọt vào vòng chung khảo.

3.2. Tình hình và kết quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; các mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo của địa phương.

Hướng dẫn tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021; đảm bảo thực chất, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Đẩy mạnh hoạt động đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học, thực hiện đánh giá kết quả thông qua các sản phẩm như bài thuyết trình (*môn Tiếng Anh, lịch sử, ...*), đánh giá thông qua sản phẩm học tập (*các môn khoa học tự nhiên, Công nghệ..*)

Tổ chức kiểm tra giữa kỳ I, cuối học kỳ I theo đề chung của trường. Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, đúng qui chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét.

Xây dựng kế hoạch Giáo dục phù hợp với tình hình nhà trường trên cơ sở khung KHDH của Bộ GD&ĐT và theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

Phân công nhiệm vụ cho CB-GV-NV hợp lý nhằm phát huy năng lực của mỗi đồng chí như: GV có kinh nghiệm, chuyên môn vững, nhiệt tình dạy lớp mũi nhọn;

Giáo dục đạo đức, nhân cách, giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm và hiểu biết về pháp luật cho học sinh bằng cách tổ chức chương trình trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống theo chủ đề, cụ thể:

Tổ chức các buổi ngoại khóa với chủ đề “*An toàn giao thông*”, “*phòng chống bạo lực học đường*”, “*Dấu chân người lính*”...; ngoài ra trong các buổi chào cờ đầu tuần Liên Đội đã tổ chức cho các chi đội thực hiện chuyên đề “*Mỗi tuần một câu truyện hay, một hành động đẹp*”.

3.3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, công nghệ thông tin cho việc đổi mới phương pháp dạy học còn thiếu nên khó khăn trong việc hướng dẫn học sinh trong các hoạt động dạy học thực hành, thí nghiệm.

Một vài giáo viên vận dụng chưa linh hoạt, sáng tạo trong quá trình kiểm tra đánh giá học sinh, vẫn còn tình trạng kiểm tra đánh giá theo phương pháp truyền thống.

Nguyên nhân: Một là, chưa tích cực nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học, KTĐG theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học;

Hai là, số giáo viên hợp đồng chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy;

Ba là, tình trạng học sinh lười học ngày càng có xu hướng gia tăng.

4. Tình hình và kết quả triển khai giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông và công tác phân luồng học sinh sau THCS và THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1223/KH-BGDDT ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025” và kế hoạch 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Nông”.

Nhà trường bổ sung cập nhật nội dung giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; thực hiện nội dung giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh đóng tại địa phương nhằm khai thác, sử dụng các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

4.1. Giải pháp triển khai giáo dục hướng nghiệp phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS) và THPT

Tăng cường công tác tư vấn tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở đến toàn thể cha mẹ học sinh, học sinh và trong các tầng lớp nhân dân, để làm cho mọi người nhận thức đúng về học nghề trong việc giải quyết việc làm, giảm bớt tâm lý nặng bằng cấp, góp phần giúp cho học sinh lựa chọn trường nghề sau khi tốt nghiệp THCS, từ đó thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi để thu hút phần lớn thanh niên đi học nghề.

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Tâm lý của phụ huynh và học sinh nói chung hiện nay đều nặng về bằng cấp nguyên vọng mong muốn vào học các trường Đại học, trong khi đó coi nhẹ việc học nghề, do đó công tác tư vấn hướng nghiệp cho các em gặp không ít khó khăn, các em chưa thích thú với việc học nghề;

Địa phương có ít nghề được triển khai, chủ yếu nghề nông nghiệp do đó học sinh cũng như phụ huynh chưa thấy được hiệu quả;

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư về việc tư vấn nghề và hướng nghiệp của học sinh ít được các ngành chức năng tại địa phương quan tâm, chủ yếu giao phó cho ngành giáo dục, do đó hiệu quả việc chọn ngành nghề chưa cao.

5. Tổ chức dạy và học ngoại ngữ

5.1. Kết quả đạt được

Năm học 2025-2026 trường có 38/38 lớp triển khai dạy học theo đề án ngoại ngữ quốc gia (tăng 01 lớp so với năm học 2024-2025).

Nhà trường đã có kế hoạch cho giáo viên Tiếng Anh tham gia tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực, sinh hoạt chuyên môn theo yêu cầu đặc thù chú trọng kỹ năng giao tiếp nhằm đáp ứng yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ dạy học môn Tiếng Anh theo quy định mới. Duy trì câu lạc bộ tiếng Anh, tổ chức thi hùng biện tiếng Anh,... tiếp tục triển khai hoạt động sử dụng tiếng Anh trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, giao lưu tiếng Anh. Chú trọng 4 kỹ năng trong kiểm tra, đánh giá học sinh.

Có Kế hoạch tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi như: Hùng biện tiếng Anh; thi IOE trên Internet đã tạo sân chơi cho học sinh và giúp các em yêu thích môn học hơn.

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Thiếu phòng học tiếng Anh, Cơ sở vật chất, phòng học, phương tiện giảng dạy ngoại ngữ chưa đáp ứng đủ cho học sinh của 38 lớp.

6. Thực hiện Giáo dục STEM; thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp.

6.1. Kết quả đạt được.

100% các môn học thực hiện chương trình giáo dục STEM. Học kỳ 1 năm học 2025-2026 chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 chuyên đề dạy học STEM và 01 hoạt động trải nghiệm STEM, có 02 sản phẩm Stem dự thi cấp tỉnh.

Có kế hoạch triển khai tích hợp giáo dục đạo đức, học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phối hợp ban ATGT của Công an phường tổ chức giáo dục pháp luật, luật giao thông đường bộ, tuyên truyền thực hiện văn hóa giao thông, không uống rượu, bia khi tham gia giao thông vào tháng 9/2025; ”Tuyên truyền sử dụng mạng xã hội thông minh, phòng chống bắt cóc trực tuyến” tổ chức các hoạt động ngoại khóa về giáo dục giá trị, kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục về chủ quyền biển đảo,.. không xả rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, phòng chống dịch bệnh lây nhiễm, giáo dục giới tính...

6.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Cơ sở vật chất hạn chế, việc thực hiện các hoạt động giáo dục STEM, ngoài giờ lên lớp... hiệu quả chưa cao.

7. Quản lý việc dạy thêm học thêm; chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; khắc phục tình trạng lạm thu;

8.1. Kết quả đạt được/so sánh với học kỳ 1, năm học 2025-2026

Trong học kỳ I, năm học 2025-2026 nhà trường đã triển khai và thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn của các cấp, nhà trường không tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường. Đến thời điểm hiện tại chưa phát hiện các trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm. Quán triệt đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên việc thực hiện quy định về hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo tinh thần chỉ đạo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Triển khai thực hiện ứng dụng hồ sơ điện tử trong quản lý nhà trường thông qua phần mềm trực tuyến vnedu.vn. Thực hiện việc sử dụng sổ sách trong nhà trường theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện các khoản thu đầu năm học theo quy định

8.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Việc chủ động tham mưu, đề xuất chính quyền địa phương tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra và xử lý các quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn còn hạn chế.

III. Công tác triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

1. Việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

1.1. Kết quả đạt được

Sắp xếp lớp học theo đặc điểm tình hình của trường, đáp ứng nhu cầu học tập

của nhân dân đồng thời đảm điều kiện nâng cao chất lượng;

Phân công đội ngũ giáo viên phù hợp với trình độ chuyên môn và đã được tập huấn Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tập huấn sách giáo khoa lớp 6,7,8,9 tham gia giảng dạy.

Thực hiện đúng thông tư 22/2021 ngày 20 tháng 7 năm 2021 của BGDĐT đối với việc đánh giá xếp loại học sinh.

Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng theo kế hoạch của ngành.

1.2. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cần trang bị đầy đủ và kịp thời cơ sở vật chất, đặc biệt là thiết bị và đồ dùng dạy học.

2. Công tác đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục

2.1. Kết quả đạt được

Thực hiện đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục của nhà trường. Hiệu trưởng chỉ đạo và phê duyệt kế hoạch bài dạy của giáo viên, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học, trên cơ sở đó nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

2.2. Đề xuất, kiến nghị: Không

3. Việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3.1. Kết quả đạt được

Cử cán bộ quản lý và giáo viên tham gia tập huấn cấp Bộ, cấp tỉnh cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán.

Tham gia Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục phổ thông triển khai CT GDPT năm 2018 cho cán bộ quản lý và tổ trưởng các trường THCS theo kế hoạch Sở giáo dục và Đào tạo.

3.2. Đề xuất, kiến nghị: Không

4. Đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; công tác bồi dưỡng các nội dung chuyên môn, nâng cao tay nghề cho giáo viên. Tăng cường điều kiện đảm bảo và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý; tình hình tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn.

4.1. Kết quả đạt được

Chỉ đạo 100% tổ chuyên môn Tổ chức thực hiện dạy học theo dự án, dạy học theo chủ đề tích hợp và Giáo dục Stem dạy học theo chủ đề với hình thức đổi mới theo hướng giáo dục năng lực và phẩm chất người học.

Kiểm tra nội bộ: 04 đợt. Kết quả CB-GV-NV và HS chấp hành tốt nội quy, quy chế chuyên môn

100% giáo viên được tham gia các lớp tập huấn do Sở giáo dục, trường tổ chức, nội dung chủ yếu về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác giảng dạy. Kiểm tra đánh giá.

100% giáo viên được tham gia tập huấn, đăng ký BDTX trên LMS.

Tổ chức thành công Hội nghị công chức, viên chức; Hội nghị phụ huynh học sinh đầu năm học.

Triển khai thực hiện ứng dụng hồ sơ điện tử trong quản lý nhà trường thông qua phần mềm trực tuyến vnedu.vn.

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Các tiết Hội giảng tại các tổ chuyên môn hiệu quả chưa cao.

Nguyên nhân: Số lượng học sinh /lớp cao hơn so với quy định nên việc bố trí phòng tổ chức Hội giảng gặp khó khăn,

Chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng phân tích bài học chưa được phát huy hiệu quả, chủ yếu vẫn còn giao phó cho giáo viên phụ trách tiết dạy.

V. Đánh giá chung

Nhà trường đã triển khai và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của giáo dục trung học theo hướng dẫn của Phòng VH-XH, Sở Giáo dục và Đào tạo; tích cực, chủ động trong đổi mới hoạt động từ công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đến tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh; triển khai thực hiện chương trình giáo dục STEM trong trường phổ thông; hoạt động đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học được đẩy mạnh; hoạt động đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả của người học được đổi mới, đặc biệt thông qua tổ chức các hoạt động mở rộng, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, đánh giá người học thông qua các sản phẩm học tập.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025

I. Phương hướng

Tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nền nếp kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục

trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT) mới; tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng CT GDPT mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

II. Nhiệm vụ trọng tâm học kỳ 2, năm học 2025-2026

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đổi mới giáo dục và đào tạo, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng, hiệu quả trong nhà trường, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý giáo dục. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch.

2. Tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy – học, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; Chỉ đạo giáo viên thường xuyên sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học;

Quản lý, sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học hiện có, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

3. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo; tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học.

4. Phát huy hiệu quả hoạt động của giáo viên cốt cán, đẩy mạnh công tác tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học của các tổ chuyên môn,

5. Tham gia tập đầy đủ các cuộc thi, hội thi theo kế hoạch của nhà trường, các cuộc thi, hội thi, các đợt tập huấn do các cấp tổ chức./.

Nơi nhận:

- BGH, Tổ CM;
- Lưu VT.

KT HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Duy Doanh